

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 207/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khóm N, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hoàng N và chị Nguyễn Thị Cẩm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hoàng N và chị Nguyễn Thị Cẩm T.

- Về con chung:

+ Giao cháu Trần Lý Chân T, sinh ngày 15/7/2008 cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

+ Giao cháu Trần Nhật M, sinh ngày 24/8/2018 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị T không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Trần Hoàng N phải nộp là 150.000 đồng, anh N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006968 ngày 04/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng, anh N được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

THẨM PHÁN

Lê Yến Nhi